

Danh sách thông báo kết quả xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ ba - năm 2021

(Kèm theo công văn số: 1280/SVHTTDL-QLVH&GD ngày 23 tháng 10 năm 2020)

1. Kết quả xét tặng Danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: 5 người, cụ thể:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam/ Nữ	Địa chỉ	Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ %
01	Thị Boh	1943	Nữ	Bon Bu Prâng, xã Đắc N’Drung, huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông	Diễn tấu công chiêng, hát dân ca (Nghệ thuật trình diễn dân gian).	11/11	100%
02	Điều - Đum	1944	Nam	Bon Bu Bir, xã Quảng Tín, huyện Đắc Rláp, tỉnh Đắc Nông	Diễn tấu công chiêng, hát dân ca, chế tác và sử dụng các loại nhạc cụ truyền thống, đàn lát (Nghệ thuật trình diễn dân gian; Tri thức dân gian)	11/11	100%
03	H Giêng	1954	Nữ	Bon N’Jiêng, xã Đắc Nia, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắc Nông	Diễn tấu công chiêng, hát dân ca, dệt thổ cẩm (Nghệ thuật trình diễn dân gian; Tri thức dân gian)	11/11	100%
04	H’ Nir	1956	Nữ	Bon Ka La Dong, xã Quảng Khê, huyện Đắc G’long, tỉnh Đắc Nông	Hát dân ca, diễn tấu công chiêng, dệt thổ cẩm (Nghệ thuật trình diễn dân gian; Tri thức dân gian).	11/11	100%
05	Điều Noi	1950	Nam	Bon Diêng Ngaih, xã Đắc R’tih, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắc Nông	Hát dân ca, diễn tấu công chiêng, chế tác và sử dụng nhạc cụ truyền thống, hát kể sử thi, kể truyện cổ và truyện dân gian, đàn lát, rên, phiên dịch song ngữ	11/11	100%

					Việt - M'ông (Nghệ thuật trình diễn dân gian; Tri thức dân gian; Ngữ văn dân gian)		
--	--	--	--	--	---	--	--

2. Kết quả xét tặng Danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: 19 người, cụ thể:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam/nữ	Địa chỉ	Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ %
01	Y Bông	1959	Nam	Bon Phai Kon Pru Đăng, xã Đăk Nia, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông	Diễn tấu công chiêng, chế tác và sử dụng nhạc cụ truyền thống, lễ hội truyền thống (Nghệ thuật trình diễn dân gian; Tập quán xã hội và Tín ngưỡng)	11/11	100%
02	K'B RỐT	1955	Nam	Bon Kon Hao, xã Đăk Ha, huyện Đăk G'long, tỉnh Đăk Nông	Diễn tấu công chiêng, chế tác và sử dụng nhạc cụ truyền thống (Nghệ thuật trình diễn dân gian)	11/11	100%
03	THỊ BYÓIH	1959	Nữ	Bon Bu Koh, xã Đăk R'tih, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông	Hát dân ca, diễn tấu công chiêng, múa dân gian, dệt thổ cẩm, nấu rượu cần, hát kể sử thi (Nghệ thuật trình diễn dân gia; Tri thức dân gian)	11/11	100%
04	Đàm Văn Công	1964	Nam	Thôn 10, xã Đăk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông	Sử dụng nhạc cụ truyền thống, hát dân ca (Nghệ thuật trình diễn dân gian)	11/11	100%
05	Y Dót	1958	Nam	Bon Ja Răh, xã Nâm Nung, huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông	Hát dân ca, diễn tấu công chiêng, kể sử thi, lễ hội truyền thống (Nghệ thuật trình diễn dân gian; Tập quán xã hội và Tín ngưỡng)	11/11	100%
06	H' Ding	1943	Nữ	Bon Bu Sóp, xã Đăk Nia, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông	Dệt thổ cẩm, diễn tấu công chiêng, hát dân ca (Tri thức dân gian; Nghệ thuật trình diễn dân gian)	11/11	100%

07	Thị Đáp	1969	Nữ	Bon Ol Bu Tung, xã Quảng Tín, huyện Đắk Rlấp, tỉnh Đắk Nông	Hát dân ca (Nghệ thuật trình diễn dân gian)	11/11	100%
08	Y Goh	1966	Nam	Bon Jun Yuh, xã Đức Minh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	Diễn tấu công chiêng, Chế tác và sử dụng các nhạc cụ truyền thống (Nghệ thuật trình diễn dân gian)	11/11	100%
09	Điều Gié	1970	Nam	Bon Đìêng Đu, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	Diễn tấu công chiêng, chế tác và sử dụng nhạc cụ truyền thống, hát dân ca, làm cây nêu (Nghệ thuật trình diễn dân gia; Tri thức dân gian)	11/11	100%
10	K' Hóa	1956	Nam	Bon Ka La Dong, xã Quảng Khê, huyện Đắk G'long, tỉnh Đắk Nông	Diễn tấu công chiêng, chế tác và sử dụng nhạc cụ truyền thống, lễ hội truyền thống, đan lát, làm cây nêu (Nghệ thuật trình diễn dân gian; Tập quán xã hội và Tín ngưỡng, Tri thức dân gian)	11/11	100%
11	ĐIỀU KLIÊNG	1954	Nam	Bon Bù Sê Rê 1, xã Đăk Ru, huyện Đắk Rlấp, tỉnh Đắk Nông	Diễn tấu công chiêng, hát dân ca, đan lát, nấu rượu cần (Nghệ thuật trình diễn dân gian; Tri thức dân gian)	11/11	100%
12	Y Lanh	1978	Nam	Bon Pi Nao, xã Nhân Đạo, huyện Đắk Rlấp, tỉnh Đắk Nông	Diễn tấu công chiêng (Nghệ thuật trình diễn dân gian)	11/11	100%
13	Y - MBRÉ	1956	Nam	Bon Bu Păh, xã Trường Xuân, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông	Diễn tấu công chiêng (Nghệ thuật trình diễn dân gian)	11/11	100%

14	Lý Thị Ngân	1945	Nữ	Thôn Quảng Hà, xã Năm N'Đir, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông	Dệt thổ cẩm, thêu hoa văn (Tri thức dân gian)	11/11	100%
15	THỊ PYƠN	1969	Nữ	Bon Bu Prâng, xã Đắk N'Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông	Diễn tấu cồng chiêng, hát dân ca, hát kể sử thi (Nghệ thuật trình diễn dân gian)	11/11	100%
16	H' Pol	1956	Nữ	Bon Bu Păh, xã Trường Xuân, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông	Dệt thổ cẩm (Tri thức dân gian)	11/11	100%
17	Y Rit Êban	1965	Nam	Buôn Nui, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	Diễn tấu cồng chiêng (Nghệ thuật trình diễn dân gian)	11/11	100%
18	H' Rin	1970	Nữ	Bon Jun Yuh, xã Đức Minh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	Hát dân ca, diễn tấu cồng chiêng (Nghệ thuật trình diễn dân gian)	11/11	100%
19	Mã Văn Tá	1979	Nam	Thôn Thanh Sơn, xã Nam Xuân, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông	Lễ hội truyền thống, đánh chiêng chum chọc, hát sy, múa sư tử, múa võ cổ truyền (Tập quán xã hội và Tín ngưỡng; Nghệ thuật trình diễn dân gian)	11/11	100%

**Ấn định danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu cho
05 Nghệ nhân nhân dân, 19 nghệ nhân ưu tú ./.**